UỶ BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG TÂY HOA LƯ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 3239/QĐ-UBND	*Tây Hoa Lư, ngày 15 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến kênh tưới, tiêu kết hợp đường giao thông nội đồng, HTX Xuân Sơn

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TÂY HOA LƯ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật xây dựng về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 1733/QĐ-UBND ngày 09/7/2026 của UBND phường Tây Hoa Lư về việc chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến kênh tưới, tiêu kết hợp đường giao thông nội đồng, HTX Xuân Sơn;

Căn cứ Thông báo kết quả thẩm định số 66/TĐ-KTHT&ĐT ngày 09/10/2026 của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Tây Hoa Lư về việc thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến kênh tưới, tiêu kết hợp đường giao thông nội đồng, HTX Xuân Sơn;

Theo đề nghị của Giám đốc Ban QLDA đầu tư xây dựng phường Tây Hoa Lư tại Tờ trình số 216/TTr-BQL ngày 12/10/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến kênh tưới, tiêu kết hợp đường giao thông nội đồng, HTX Xuân Sơn với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên dự án: Cải tạo, nâng cấp tuyến kênh tưới, tiêu kết hợp đường giao thông nội đồng, HTX Xuân Sơn.

2. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính của dự án:

- Nhóm dự án: Dự án nhóm C.
- Loại và cấp công trình chính: Công trình nông nghiệp và môi trường, cấp IV.

3. Địa điểm xây dựng dự án: Phường Tây Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

4. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND phường Tây Hoa Lư.

5. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng phường Tây Hoa Lư.

6. Nhà thầu tư vấn khảo sát, lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật:

- Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Bảo Minh.

- Mã số doanh nghiệp: 2700841192.

7. Mục tiêu dự án:

Hoàn thiện cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất, nâng cao năng lực tưới tiêu, hạn chế thất thoát nước, giảm tình trạng sạt lở và ô nhiễm môi trường, góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho việc cơ giới hóa sản xuất nông nghiệp, vận chuyển vật tư, nông sản, đáp ứng nhu cầu đi lại của nhân dân, từng bước cải thiện diện mạo nông thôn và nâng cao chất lượng đời sống dân cư.

8. Quy mô đầu tư xây dựng:

8.1. Đường giao thông: Xây dựng 02 tuyến đường giao thông với tổng chiều dài 1.147,88m. Tuyến 1 có chiều dài 525,26m; Tuyến 2 có chiều dài 622,62m.

a. Hướng tuyến: được thiết kế trên cơ sở đường hiện trạng.

b. Trắc dọc

Cao độ thiết kế phù hợp với hiện trạng hạ tầng xung quanh, căn cứ vào mặt đường hiện trạng khớp nối với các điểm đầu tuyến, cuối tuyến.

c.Trắc ngang:

- Tuyến 1, tuyến 2: $B_{mặt}$=(3,0÷3,5)m, $B_{lề}$=(0,5÷0,75)m x 2 bên.

- Độ dốc ngang mặt đường: $i_{mặt}$ = 2,0%

- Độ dốc ngang lề đường: $i_{lề}$ = 4,0%

d. Nền đường: Đào đất không thích hợp, đắp nền đường bằng đất đá hỗn hợp đầm chặt K90, lớp tiếp giáp đáy móng K95 đầm chặt.

đ. Mặt đường:

- Lớp BTXM đá 1x2, mác 250#, dày 18cm;

- Lớp giấy dầu ngăn cách;

- Lớp móng cấp phối đá dăm loại I dày 16cm.

g. An toàn giao thông

Thiết kế hệ thống an toàn giao thông căn cứ theo Quy chuẩn quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2024/BGTVT.

8.2. Hệ thống kênh tưới, tiêu trên tuyến

- Tuyến 1:

+ Trái tuyến: Xây dựng kênh tưới, tiêu khẩu độ B800, chiều dài L=303,09m: Gia cố móng bằng cọc tre L=2,0m, mật độ 16 cọc/m2; Móng BTXM đá 2x4, mác 150#, dày 15cm. Tường xây gạch không nung VXM mác 75#, dày 22cm; trát VXM mác 75#, dày 1,5cm. Giằng BTCT đá 1x2, mác 250#. Tại các vị trí qua đường sử dụng tấm đan BTCT đá 1x2, mác 250#, dày 15cm.

+ Phải tuyến: Cơi cao tường kênh B700 hiện trạng bằng BTXM đá 1x2, mác 200#, chiều dài L=113,91m.

- Tuyến 2: Xây dựng kênh tưới, tiêu khẩu độ B600, chiều dài L=610,38m: Gia cố móng bằng cọc tre L=2,0m, mật độ 16 cọc/m2; Móng BTXM đá 2x4, mác 150#, dày 15cm. Tường xây gạch không nung VXM mác 75#, dày 22cm; trát VXM mác 75#, dày 1,5cm. Giằng BTCT đá 1x2, mác 250#. Tại các vị trí qua đường sử dụng tấm đan BTCT đá 1x2, mác 250#, dày 15cm.

8.3. Các công trình phụ trợ:

- Cống ngang đường:

+ Cống D750, D500: Cống BTCT đá 1x2, mác 300#. Móng, tường đầu, tường cánh, sân cống bằng BTXM đá 2x4, mác 150#. Lót móng đá dăm 4x6, dày 10cm. Gia cố móng bằng cọc tre L=2,5m, mật độ 25 cọc/m2.

+ Cống D300: Cống BTCT đá 1x2, mác 300#. Móng, tường đầu, tường cánh, sân công bằng BTXM đá 2x4, mác 150#. Lót móng đá dăm 4x6, dày 10cm.

9. Danh mục quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng:

- TCVN 9398:2012: Công tác trắc địa trong xây dựng - Yêu cầu chung;
- TCCS 31:2020/TCĐBVN: Đường ô tô - tiêu chuẩn khảo sát;
- TCCS 41: 2022/TCĐBVN: Tiêu chuẩn khảo sát, thiết kế nền đường ô tô trên nền đất yếu;
- QCVN11:2008/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng lưới độ cao;
- TCVN10380: 2014: Đường giao thông nông thôn - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCCS 39:2022/TCĐBVN: Thiết kế mặt đường bê tông xi măng thông thường có khe nối trong xây dựng công trình giao thông;
- QCVN 41:2024/BGTVT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ;
- TCVN 5574: 2018: Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép;
- TCVN 5573:2025 Thiết kế kết cấu khối xây;
- TCVN 7957:2008 Thoát nước - mạng lưới và công trình bên ngoài - Tiêu chuẩn thiết kế;
- Và các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành khác có liên quan.

10. Tổng mức đầu tư xây dựng dự án; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng: 7.500.000.000 đồng

(Bảy tỷ, năm trăm triệu đồng chẵn)

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	6.526.567.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án:	189.434.000 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	518.964.000 đồng
- Chi phí khác:	86.316.000 đồng
- Chi phí dự phòng:	178.719.000 đồng

11. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2026-2028.

12. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách phường.

13. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng.

Điều 2. Giao cho Ban QLDA đầu tư xây dựng thực hiện các bước tiếp theo của dự án theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường; Trưởng các phòng: Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng; Trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ chức năng nhiệm vụ thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Lưu: BQL.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG TÂY HOÀ LƯ TỈNH ĐẮK LẮK

Nguyễn Quốc Hoàn